

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình “**Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030**” trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 09/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “**Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030**” (sau đây gọi là Chương trình); theo đề nghị của Sở Văn hoá và Thể thao tại Tờ trình số 83/TTr-SVHTT ngày 09/5/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa. Tạo điều kiện để người dân có cơ hội tiếp cận hệ thống tri thức mở, từ đó hình thành thói quen, phát triển năng lực học tập, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu và giải trí của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và người dân về vị trí, vai trò của việc học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa. Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, tổ chức các hoạt động, thu hút người dân hình thành thói quen học tập suốt đời trong các thiết chế văn hóa thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

2. Yêu cầu

- Quán triệt sâu rộng trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về chủ trương xây dựng việc tổ chức các hoạt động học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Việc triển khai thực hiện các hoạt động học tập suốt đời phải được tiến hành đồng bộ, thiết thực, hiệu quả đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện đầy đủ nội dung kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả, thường xuyên kiểm tra, đánh giá hoạt động học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đổi mới hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa. Đẩy mạnh chuyển đổi số tạo điều kiện để người dân có cơ hội tiếp cận thông tin tri thức, từ đó hình thành thói quen, phát triển năng lực tự học tập, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập theo nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 09/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đối với hệ thống thư viện

- Phân đầu đến năm 2025: thư viện cấp tỉnh, 70% thư viện cấp huyện, 40% thư viện cấp xã, 90% thư viện trường đại học, 80% thư viện lực lượng vũ trang, 70% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác có cung cấp dịch vụ phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện. Đến năm 2030, đạt 100%, 90%, 60%, 100%, 100% và 90% các chỉ tiêu tương ứng.

- Phân đầu đến năm 2025: thư viện cấp tỉnh, 60% thư viện cấp huyện, 20% thư viện cấp xã, 90% thư viện trường đại học, 80% thư viện lực lượng vũ trang, 70% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác có ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện. Đến năm 2030, đạt 100%, 70%, 30%, 100%, 100% và 80% các chỉ tiêu tương ứng.

- Phân đầu đến năm 2025: số lượt người sử dụng thư viện phục vụ nhu cầu học tập, tìm kiếm thông tin, nâng cao hiểu biết tăng bình quân 5% mỗi năm. Đến năm 2030, tăng bình quân 10 - 12% mỗi năm.

b) Đối với hệ thống bảo tàng

- Đến năm 2025 phân đầu đạt 70% và đến năm 2030 phân đầu đạt 100% bảo tàng xây dựng và triển khai chương trình giáo dục lịch sử, văn hóa cho người dân các thiết chế trong bảo tàng, trong đó chú trọng đối tượng học sinh, sinh viên và ứng dụng giới thiệu trưng bày các chuyên đề trên không gian số.

- Đến năm 2025 phân đầu số lượt khách tham quan chọn bảo tàng để nghiên cứu, học tập tăng bình quân 5% mỗi năm. Đến năm 2030, tăng bình quân 8 - 10% mỗi năm.

c) Đối với hệ thống trung tâm văn hóa các cấp

- Đến năm 2025 phân đầu đạt 80% và đến năm 2030 phân đầu đạt 100% trung tâm văn hóa, thể thao cấp huyện, thành phố tổ chức, hỗ trợ nhu cầu hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao phù hợp với từng nhóm lứa tuổi, sở thích.

- Đến năm 2025 phấn đấu đạt 70% và đến năm 2030 phấn đấu đạt 100% trung tâm văn hóa, thể thao cấp xã, nhà văn hóa - khu thể thao thôn có lớp năng khiếu, câu lạc bộ, nhóm sở thích, thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao thu hút người dân đến tham gia sinh hoạt phục vụ việc đẩy mạnh học tập suốt đời.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của việc học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa của người dân, đồng thời tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng phục vụ của thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa trong tuyên truyền, chú trọng các hình thức tuyên truyền trực quan, tuyên truyền trên các nền tảng số.

b) Tổ chức có hiệu quả các hoạt động học tập suốt đời gắn với Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam (21/4), Ngày sách và Bản quyền thế giới (23/4), Ngày Quốc tế bảo tàng (18/5), Ngày Di sản văn hóa Việt Nam (23/11), Cuộc thi “Đại sứ Văn hóa đọc” và các ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước và địa phương.

c) Tổ chức phát động phong trào, cuộc vận động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa và gắn kết chặt chẽ với các phong trào xây dựng mô hình công dân học tập, cuộc vận động xây dựng xã hội học tập.

d) Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể và cá nhân điển hình, nhân rộng mô hình tốt, các cách làm hay, sáng kiến có giá trị và sáng tạo trong hoạt động phục vụ học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

2. củng cố cơ sở hạ tầng, mạng lưới thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, hiện đại hóa phương thức tổ chức các hoạt động, dịch vụ phục vụ học tập suốt đời phù hợp với từng đối tượng

a) Tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết để hệ thống thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa trong tỉnh đảm bảo tổ chức các hoạt động phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

b) Tăng cường phối hợp liên kết giữa thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa với nhau và với các tổ chức đơn vị, cơ sở giáo dục, hội khuyến học các cấp, liên đoàn lao động các cấp, trung tâm học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn... để tổ chức hiệu quả hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời.

c) Xây dựng, nhân rộng các mô hình hoạt động hiệu quả; đổi mới phương thức hoạt động và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng công nghệ số;

tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hóa và các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

d) Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 30/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về triển khai “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Ứng dụng công nghệ thông tin, nhất là chuyển đổi số, bổ sung nguồn lực thông tin để nâng cao năng lực hoạt động của các thư viện; chú trọng phát triển mạng lưới thư viện cơ sở, thư viện kết hợp với trung tâm học tập cộng đồng, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng, phục vụ người dân tại cơ sở.

đ) Thường xuyên nâng cấp, chỉnh lý các không gian trưng bày cố định và các trưng bày chuyên đề theo hướng đổi mới, sáng tạo về nội dung và hình thức; ứng dụng công nghệ số làm nổi bật những giá trị lịch sử, văn hóa của tỉnh Ninh Bình và tạo sự hấp dẫn thu hút khách tham quan, nghiên cứu, học tập tại Bảo tàng.

e) Xây dựng, tổ chức đa dạng các mô hình hoạt động văn hóa, nghệ thuật tại các trung tâm văn hóa, tạo điều kiện thuận lợi để người dân tham gia hoạt động học tập suốt đời, sáng tạo văn hóa, văn học nghệ thuật.

3. Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số

a) Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tổ chức các hoạt động của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động làm việc trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa nhằm cung ứng các sản phẩm và dịch vụ phục vụ học tập suốt đời của người dân trong bối cảnh chuyển đổi số.

b) Biên soạn, in ấn các tài liệu hướng dẫn, bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời.

c) Xây dựng đội ngũ cộng tác viên tham gia tổ chức và triển khai các hoạt động học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

4. Tăng cường hợp tác trong các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa

a) Tăng cường hợp tác, giao lưu, học hỏi kinh nghiệm về tổ chức các hoạt động học tập ngoài nhà trường, về truyền thông và vận động cộng đồng, tham gia hoạt động học tập suốt đời giữa các cơ quan, đơn vị chuyên ngành trong tỉnh, ngoài tỉnh và các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực này.

b) Tích cực tổ chức, phối hợp tổ chức, tham gia các sự kiện trong và ngoài tỉnh liên quan đến xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời góp phần thúc đẩy xây dựng xã hội học tập.

c) Tăng cường phối hợp giữa các cấp, ngành, các cơ sở giáo dục trên địa bàn trong việc tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa trong hoạt động phục vụ học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa

a) Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển mạng lưới thiết chế văn hóa ngoài công lập; tôn vinh các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ xây dựng các chương trình giáo dục trong thiết chế văn hóa.

b) Đẩy mạnh việc vận động, quyên góp, huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, nhà tài trợ, tổ chức, cá nhân; tăng cường sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt đội ngũ trí thức vào tổ chức hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo quy định phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch khác; nguồn đóng góp của các tổ chức, cá nhân và nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan lồng ghép nội dung Kế hoạch này vào chương trình, đề án có liên quan nhằm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương đề xuất việc củng cố, kiện toàn, phát triển thiết chế thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; trong đó chú trọng đảm bảo nguồn lực để các thiết chế hoạt động có hiệu quả, bền vững.

d) Thực hiện hiệu quả Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021-2025; Chương trình số hóa di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 22/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 30/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” gắn với nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời.

đ) Hướng dẫn tổ chức các hoạt động học tập suốt đời trong các thiết chế văn hóa; xây dựng các mô hình tổ chức hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

e) Tổ chức kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030; tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, hướng dẫn hệ thống thư viện cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung Kế hoạch. củng cố, kiện toàn hệ thống thư viện trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục khác thuộc phạm vi quản lý; bố trí người làm công tác thư viện có năng lực yêu nghề, mẫn trẻ và đạt chuẩn theo quy định.

b) Chỉ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao nghiên cứu đưa các kiến thức giáo dục lịch sử, địa lý địa phương vào chương trình dạy lịch sử, giáo dục công dân trong các trường học trên địa bàn tỉnh.

c) Chỉ đạo tổ chức, phối hợp tổ chức tốt các hoạt động thi tìm hiểu về các đề tài văn hoá, lịch sử của tỉnh, tổ chức thực hiện các hoạt động học thực tế, trải nghiệm thực tế về lịch sử và di sản văn hóa tại bảo tàng và hệ thống di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh.

d) Chỉ đạo thực hiện các hoạt động giáo dục, nghệ thuật trong hệ thống cơ sở giáo dục phổ thông. Tăng cường phối hợp hoạt động giữa trung tâm học tập cộng đồng và các thiết chế văn hóa cơ sở.

đ) Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo hằng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh các huyện, thành phố trong luân chuyển sách báo, phục vụ thư viện lưu động và tổ chức các chương trình giáo dục thông qua di sản văn hóa.

e) Chỉ đạo tổ chức, phối hợp tổ chức sự kiện văn hóa đọc, giới thiệu sách báo, các hoạt động thi tuyên truyền giới thiệu sách, kể chuyện, vẽ tranh... theo sách.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về nội dung, hoạt động của Kế hoạch.

b) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức các hoạt động liên quan đến nhiệm vụ học tập suốt đời theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan; chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong hệ thống thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thư viện cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch; chỉ đạo các thư viện thuộc trách nhiệm quản lý xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Kế hoạch.

5. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách tỉnh, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

6. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thư viện thuộc lực lượng vũ trang triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

7. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Kế hoạch trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị được học tập suốt đời và tham gia các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

8. Báo Ninh Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

a) Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến qua các phương tiện thông tin đại chúng về nội dung kế hoạch và các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa và xây dựng xã hội học tập.

b) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và truyền thông triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

9. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, các đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh thực hiện việc tuyên truyền về các mục tiêu, nhiệm vụ, kết quả triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh, nhất là trong việc tuyên truyền, định hướng phát triển, gắn với các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện các đề án khác có liên quan.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội tỉnh

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng xã hội học tập cũng như các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”, “Công dân học tập” gắn với xây dựng xã hội số, công dân số bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả.

b) Tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân hưởng ứng tham gia thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, nhất là tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa, trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn gắn với các cuộc vận động, phong trào tổ chức phát động.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương phù hợp với tình hình thực tế.

b) Tiếp tục đầu tư xây dựng, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đối với các thiết chế văn hóa trên địa bàn. Đảm bảo nguồn kinh phí hằng năm cho các hoạt động văn hóa nói chung, các hoạt động học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa nói riêng, có giải pháp vận động, khuyến khích các tổ chức xã hội, cá nhân tham gia hỗ trợ, ủng hộ các hoạt động học tập suốt đời ở địa phương.

c) Phối hợp chặt chẽ với các ngành, cơ quan liên quan trong việc chỉ đạo tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời.

d) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn đẩy mạnh công tác tuyên truyền các hoạt động phục vụ học tập suốt đời thông qua các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương.

đ) Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương; khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào học tập suốt đời; định kỳ hằng năm báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi Sở Văn hóa và Thể thao để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ, chất lượng, thiết thực hiệu quả và phù hợp với yêu cầu, thực tiễn ở đơn vị, địa phương; định kỳ báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa và Thể thao) trước ngày 25/11 hằng năm. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa và Thể thao để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Lãnh đạo HĐND tỉnh;
 - Lãnh đạo UBND tỉnh;
 - UBMTTQVN tỉnh;
 - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
 - Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
 - Các trường ĐH, CĐ, TC trên địa bàn tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - Công TTĐT tỉnh;
 - Lưu: VT, VP6.
- TN_VP6_10.KH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Quang Thìn